

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 36/2024/ HS-PT
Ngày 28 tháng 5 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử Pc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Thụy.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn M Hùng và ông Nguyễn Đức Thủy.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng - Thư ký TAND tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử công khai vụ án hình sự Pc thẩm thụ lý số: 40/2024/TLPT-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Đỗ Quốc P, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2024/HS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam.

- **Bị cáo kháng cáo:** Đỗ Quốc P, sinh năm 1975 tại Bắc Ninh; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Quốc S và bà Nguyễn Thị V; có vợ là Nguyễn Thị V; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Quốc P: Luật sư Phạm Thị Phương T và Tô Thị H – Công ty Luật TNHH M; địa chỉ: D, số 119 đường T, phường H, quận G, Thành phố Hà Nội; có mặt.

- **Những người tham gia tố tụng không kháng cáo, kháng nghị:**

* **Bị hại:**

- Anh Đoàn Thế M, sinh năm 1998; trú tại: Xóm T, xã H, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1971; trú tại: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 01/12/2023, Đỗ Quốc P có giấy phép lái xe hạng C điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 50H-186.32 đi trên đường ĐT499 theo hướng từ cầu Thái Hà đi thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Khi đi đến ngã tư giao nhau với đường ĐH02 thuộc địa phận thôn 1 C, xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam nơi có biển báo hiệu cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên (biển số W.207a), nhưng P không chú ý quan sát phía trước, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn dẫn đến phần đầu xe ô tô BKS 50H-186.32 do P điều khiển đâm vào phần đuôi xe ô tô tải BKS 34C-257.69 do anh Đoàn Thế M điều khiển đang dừng ở sát vạch kẻ phân chia chiều đường và xi nhan để chờ rẽ trái, làm xe ô tô do anh M điều khiển bị đẩy sang trái và đâm vào hông bên trái của xe ô tô đầu kéo BKS 34C-074.69 kéo theo sơ mi rơ mooc BKS 34R-009.36, do anh Nguyễn Văn H điều khiển đang đi ở chiều đường ngược lại. Hậu quả cả ba xe ô tô đều bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại nơi giao nhau giữa đường ĐT499 và đường ĐH02 thuộc thôn 1 C, xã B, huyện L. Đường ĐT499 ở giữa có vạch kẻ nét đứt màu vàng phân chia đường làm hai chiều xe chạy. Mặt đường ĐT499 rộng 11 mét, được trải nhựa tương đối bằng phẳng, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn. Khu vực xảy ra tai nạn có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên (W.207a). Chọn điểm mốc là điểm giao giữa mép bên phải đường đi vào xã L với mép bên phải đường ĐT499, hướng đi thành phố P làm điểm mốc cố định. Chọn mép bên phải đường ĐT499 hướng đi thành phố P làm mép đường chuẩn. Sau tai nạn, vị trí các phương tiện, dấu vết để lại trên hiện trường thể hiện:

Xe ô tô tải BKS 34C-257.69 (xe 1) đỗ ở vị trí giữa nút giao, đầu xe chệch chéo về hướng lối rẽ vào UBND xã B, huyện L. Tâm trục bánh trước bên phải xe cách điểm mốc cố định 4,55m theo đường vuông góc hướng đi cầu Thái Hà. Tâm trục bánh trước và bánh sau bên phải xe cách mép đường chuẩn lần lượt là 3,35m và 1,15m.

Xe ô tô BKS 50H-186.32 (xe 2) đỗ trên đường ĐT499, đầu xe quay hướng thành phố P. Tâm trục bánh trước xe (2) cách tâm trục bánh sau bên phải xe (1) là 4,4m theo đường vuông góc hướng đi cầu Thái Hà. Tâm trục bánh trước và bánh sau bên phải xe (2) cách mép đường chuẩn lần lượt là 0,05m và 0,15m.

Xe ô tô đầu kéo BKS 34C-074.69 kéo theo sơ mi rơ mooc BKS 34R-009.36 (xe 3) đỗ trên đường ĐT499, đầu xe quay hướng cầu Thái Hà. Tâm trục bánh sau cùng bên trái xe (3) cách tâm trục bánh trước bên phải xe (1) là 2,35m theo đường vuông góc hướng đi thành phố P. Tâm trục bánh trước và bánh sau cùng bên trái xe (3) cách mép đường chuẩn lần lượt là 6,25m và 5,9m. Tổ hợp

mảnh vỡ nhựa và kính có kích thước 914x7)m. Điểm xa nhất cách tâm trục bánh trước bên phải xe (1) là 2,9m theo đường vuông góc hướng đi P, điểm gần nhất cách mép đường chuẩn là 1,3m.

Kết quả khám dấu vết các phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông thể hiện: Xe ô tô tải BKS 50H-186.32 bị nứt, dạn kính chắn gió phía trước trên diện (150x80)cm; mặt ngoài mặt nạ xe có xu hướng bị đẩy từ trước về sau cong bẹp, nứt vỡ kích thước (133x56)cm; cụm đèn xi nhan, đèn chiếu sáng phía trước bên trái bị nứt vỡ, có xu hướng bị đẩy từ trước về sau.

Xe ô tô tải BKS 34C-257.69 bị cong, bẹp biến dạng hướng từ trước về sau toàn bộ khung cabin; đèn chiếu sáng trước bên trái bị đẩy trước về sau nứt vỡ; báng sau xe bị đẩy theo hướng từ sau về trước biến dạng.

Xe ô tô đầu kéo BKS 34C-074.69 gương chiếu hậu trước bên trái nứt vỡ; cánh cửa bên trái bị mài sạt bám dính gương kính vỡ kích thước (63x43)cm; la zăng bánh xe thứ 2 bên trái cong bẹp, biến dạng.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong cơ thể của Đỗ Quốc P, anh Đoàn Thế M và anh Nguyễn Văn H tại thời điểm ngay sau khi xảy ra tai nạn giao thông đều là 0.000mg/l khí thở; kiểm tra ma túy đối với P, anh M và anh H kết quả âm tính.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-ĐGTS ngày 21/12/2023 và số 47/KL-ĐGTS ngày 25/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L, kết luận:

“Tổng giá trị thiệt hại của chiếc xe ô tô đầu kéo BKD 34C-074.69 là: 31.555.000 đồng (Ba mươi một triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng)”.

Giá trị thiệt hại của chiếc xe tải BKS 34C-257.69 là: 103.370.000 đồng (Một trăm linh ba triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng).

Giá trị thiệt hại của chiếc xe tải BKS 50H-186.32 là: 9.200.000 đồng (Chín triệu hai trăm nghìn đồng)”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đỗ Quốc P đã tích cực tác động anh Nguyễn Mạnh C (là chủ sở hữu chiếc xe ô tô BKS 50H-186.32) bồi thường thiệt hại cho anh Lê Văn M số tiền 30.000.000 đồng, bồi thường cho anh Đoàn Thế M số tiền 100.000.000 đồng. Các bên đã giao nhận đủ số tiền và không có yêu cầu gì khác về phân trách nhiệm dân sự trong vụ án.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 18/2024/HS-ST ngày 18/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện L đã quyết định: Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 5 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 41, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Quốc P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Quốc P 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 25/3/2024, bị cáo Đỗ Quốc P có đơn kháng cáo toàn bộ bản án. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đỗ Quốc P xin thay đổi nội dung kháng cáo, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo và đề nghị Tòa án không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe ô tô.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Quốc P; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2024/HS-ST ngày 18/3/2024 Tòa án nhân dân huyện L.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Quốc P 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX, không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe ô tô đối với bị cáo; án phí hình sự phúc thẩm bị cáo không phải chịu.

Luật sư bào chữa và bị cáo có ý kiến: Bị cáo Đỗ Quốc P phạm tội với lỗi vô ý, chỉ gây thiệt hại về tài sản, thời điểm xảy ra tai nạn trời tối, có mưa điều khiến xe ô tô khó khăn; ngoài các tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo, Luật sư đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ như: sau khi xảy ra sự việc bị cáo tự thú, tích cực hợp tác với cơ quan có thẩm quyền; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ đó đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Đỗ Quốc P và không cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm của bị cáo Đỗ Quốc P trong thời hạn luật định, nội dung bảo đảm đúng quy định tại khoản 2 Điều 332 của Bộ luật Tố tụng hình sự là hợp lệ; tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo

thay đổi nội dung kháng cáo, xin được hưởng án treo và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe ô tô; việc thay đổi nội dung kháng cáo của bị cáo đúng quy định pháp luật, được cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, Đỗ Quốc P thành khẩn khai nhận hành vi của mình như bản án sơ thẩm. Lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện, kết luận định giá tài sản và phù hợp với các chứng cứ khác. Do đó, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 00 giờ 10 phút, ngày 01/12/2023 tại thôn 1 C, xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam, Đỗ Quốc P điều khiển xe ô tô tải BKS 50H-186.32 đi trên đường ĐT499 hướng từ cầu Thái Hà đi thành phố P, tỉnh Hà Nam. Khi đến ngã tư giao nhau với đường ĐH02, nơi có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, do không chú ý quan sát phía trước, không giảm tốc độ, Đỗ Quốc P đã điều khiển xe ô tô đâm va vào phần đuôi xe ô tô tải BKS 34C-257.69 do anh Đoàn Thế M điều khiển đang dừng phía trước cùng chiều, làm xe ô tô BKS 34C-257.69 bị đẩy tiến sang trái và đâm vào phần hông bên trái xe ô tô đầu kéo BKS 34C-074.69 kéo theo sơ mi rơ mooc BKS 34R-009.36 do anh Nguyễn Văn H điều khiển đang đi trên chiều đường ngược lại. Hậu quả xe ô tô tải BKS 34C-257.69 bị thiệt hại 103.370.000 đồng; xe ô tô đầu kéo BKS 34C-074.69 bị thiệt hại 31.555.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 134.925.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, Bản án sơ thẩm đã xét xử Đỗ Quốc P phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo có giấy phép lái xe hạng C, có nhiều năm làm nghề lái xe ô tô, phải biết các quy tắc lái xe an toàn và quy định khi tham gia giao thông, nhưng do bị cáo không chú ý quan sát, không giảm tốc độ nơi có đặt biển cảnh báo nguy hiểm nên đã điều khiển, lái xe đâm vào đuôi xe phía trước và gây ra một loạt các vụ va chạm giữa các xe ô tô khác, gây thiệt hại về tài sản và làm mất trật tự an toàn giao thông đường bộ. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo.

Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã tích cực tác động đến chủ xe bồi thường thiệt hại về tài sản cho các bị hại và bị hại có đơn đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, gia đình bị cáo có bố đẻ tham gia kháng chiến được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, Luật sư bào chữa cho bị cáo đề HĐXX áp dụng cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tự thú và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm r, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ vì khi vụ việc tai nạn giao thông xảy ra, Cơ quan có thẩm

quyền có mặt làm việc với bị cáo và tiến hành khám nghiệm hiện trường nên bị cáo không thuộc trường hợp tự thú; bị cáo bị truy tố, xét xử với khung hình phạt cao nhất là 5 năm theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự, đối chiếu với quy định của Bộ luật Hình sự thì bị cáo không đủ điều kiện được hưởng tình tiết phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Tuy nhiên nhận thấy hậu quả vụ án xảy ra chỉ thiệt hại về tài sản, bị cáo cùng với chủ sở hữu xe ô tô tải đã bồi thường đầy đủ cho các bị hại. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình tài liệu mới chứng minh bản thân là người có nhân thân tốt, chấp hành đúng chủ trương chính sách pháp luật ở địa phương; là hội viên Hội cựu chiến binh tích cực tham gia hoạt động xã, phường tổ chức; gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình (có xác nhận của chính quyền địa phương); bị hại anh Nguyễn Văn H có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo, đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự bị cáo được hưởng. Đồng thời, xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho hưởng án treo cải tạo tại địa phương, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo Đỗ Quốc P cũng đủ răn đe giáo dục phòng ngừa chung, phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo có căn cứ chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Vụ tai nạn giao thông một phần do yếu tố khách quan trời tối, thời tiết có mưa, đường trơn, hạn chế tầm nhìn khi tham gia giao thông; sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tích cực phối hợp điều tra, khắc phục toàn bộ thiệt hại về tài sản cho người bị hại nên cần tạo điều kiện cho bị cáo hành nghề tạo lập cuộc sống, có thu nhập chăm sóc nuôi dưỡng con nhỏ đang sống phụ thuộc vào bị cáo. Vì vậy không cần thiết cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam là phù hợp.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo Đỗ Quốc P không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Quốc P; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2024/HS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam về hình phạt chính và hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Quốc P phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Xử phạt bị cáo Đỗ Quốc P 12 (*Mười hai*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (*Hai mươi tư*) tháng, kể từ ngày tuyên án Pc thẩm (28/5/2024).

Giao bị cáo Đỗ Quốc P cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung: Không cấm hành nghề lái xe ô tô đối với bị cáo Đỗ Quốc P.

4. Án phí: Bị cáo Đỗ Quốc P không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- TAND huyện L;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện L;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu HS, Tòa Hình sự, Bộ phận HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đặng Văn Thuy

